

ĐỀ THI CHÍNH THỨC VÀO 10**MÔN: NGŨ VĂN – TRÀ VINH – NĂM 2025****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. PHẦN ĐỌC (4,0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

SÔNG VINH*Chưa xanh hết mình, sông đã đục**Chưa mềm như lụa, sông đã rác**Tắm ván thiên sắp ngửa**Xác chó mèo trương phình**Dập dềnh váng nước.**Người ta đổ xuống sông**Tất cả những gì có thể**Sông buốt tê những mũi kim người.**Sông buốt tê qua làng, qua phố**Sông buốt tê qua đồng, qua chợ**Phù sa kìn kịt đen**Quyện gương mặt lấm lem của những em bé vạ chài ra biển.**Ta đi ngược dòng sông**Cần cỗi và đơn độc**Nửa muốn chìm thật sâu vào đất**Nửa muốn cuộn lên xé rác nhìn trời.*

(Vũ Toàn - in trong Tạp chí Nhà văn, số 1.2012, tr.11)

Câu 1 (0,5 điểm). Xác định thể thơ của bài thơ trên.**Câu 2 (0,5 điểm).** Tìm hai hình ảnh diễn tả thực trạng ô nhiễm của dòng sông trong bài thơ trên. Sông buốt tê qua làng, qua phố**Câu 3 (1,0 điểm).** Hai câu thơ cuối: “Nửa muốn chìm thật sâu vào đất - Nửa muốn cuộn lên xé rác nhìn trời” giúp em hiểu được tâm trạng gì của nhân vật trữ tình?**Câu 4 (1,0 điểm).** Phân tích hiệu quả sử dụng của hai từ tượng hình “trương phình”, “dập dềnh” trong khổ thơ:*Tắm ván thiên sắp ngửa*

Xác chó mèo trương phình

Dập dềnh văng nước.

Câu 5 (1,0 điểm). Qua bài thơ trên, em hãy rút ra một thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân.

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích mạch cảm xúc của bài thơ “Sông Vinh” được nêu ở phần Đọc.

Câu 2 (4,0 điểm)

Ở nước ta thời gian gần đây có nhiều vụ ngộ độc thực phẩm trong trường học và ngoài cộng đồng; đã có nhiều trường hợp người dân phải nhập viện vì sử dụng thực phẩm kém an toàn; đó là bằng chứng về tình trạng “thực phẩm bẩn” đang đe dọa đến sức khỏe và tính mạng con người.

Hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng nêu trên.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN BỞI BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)	Câu 1. (0,5 điểm)	Thể thơ tự do
	Câu 2. (0,5 điểm)	HS lựa chọn 2 hình ảnh phù hợp. Gợi ý: Hình ảnh diễn tả thực trạng ô nhiễm dòng sông: sông đã đục, sông đã rác,...
	Câu 3. (1,0 điểm)	HS dựa vào 2 câu thơ và đưa ra cách hiểu phù hợp. Gợi ý: Hai câu thơ thể hiện tâm trạng giằng xé, day dứt và đau đớn của nhân vật trữ tình. Một mặt, muốn buông xuôi, chán nản trước thực trạng ô nhiễm, bế tắc của dòng sông và cuộc sống. Mặt khác, vẫn còn một khát vọng sống, khát vọng vươn lên, thanh lọc, giải thoát dòng sông khỏi rác rưởi để trở về với sự trong lành, tươi đẹp của tự nhiên.
	Câu 4. (1,0 điểm)	Tác dụng hai từ tượng hình: - Giúp diễn tả sinh động, người đọc dễ hình dung. - Thấy được các dòng sông đang bị ô nhiễm nghiêm trọng. - Bộc lộ thái độ đau xót, lo lắng của tác giả. Đồng thời lên án những hành động vô ý thức của con người.
	Câu 5. (1,0 điểm)	HS dựa vào bài thơ và đưa ra thông điệp phù hợp. Gợi ý: - Cần phải bảo vệ môi trường sống đặc biệt là nguồn nước. - ...
PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)	Câu 1. (2,0 điểm)	1. Mở đoạn: Giới thiệu chung 2. Thân đoạn - Mạch cảm xúc: + Cảm xúc đau xót, chua chát trước thực trạng ô nhiễm của dòng sông: Hình ảnh “chưa xanh hết mình... đã đục”, “xác chó mèo trương phình”, “dập dềnh váng nước” gợi cảnh tượng ghê rợn, phản ánh sự tàn phá nghiêm trọng của con người với thiên nhiên.

		+ Mở rộng nỗi đau, khi dòng sông buốt tê, oằn mình chảy qua làng, qua chợ, đồng ruộng: Cảm xúc chuyển thành xót xa cho những số phận sống bên dòng sông ấy — những đứa trẻ vạ chài với “gương mặt lấm lem”. + Nhân vật trữ tình bộc lộ tâm trạng giằng xé, phân vân: “Nửa muốn chìm thật sâu vào đất – Nửa muốn cuộn lên xé rác nhìn trời”. Thể hiện sự đấu tranh nội tâm giữa tuyệt vọng và khát vọng sống, mong muốn dòng sông được trong sạch trở lại. 3. Kết đoạn: Khẳng định mạch cảm xúc bài thơ dẫn dắt người đọc đi từ đau xót đến suy tư và khát vọng, đồng thời gửi gắm thông điệp nhân văn về ý thức bảo vệ môi trường.
	Câu 2. (4,0 điểm)	1. Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận 2. Thân bài - Giải thích vấn đề: Thực phẩm bẩn là những loại thực phẩm không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bị ô nhiễm hóa chất, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, chất bảo quản độc hại hoặc bị hư hỏng, chế biến, bảo quản kém. - Đây là nguyên nhân trực tiếp gây ngộ độc, bệnh tật, ảnh hưởng sức khỏe và lâu dài có thể gây ung thư, bệnh mãn tính. - Thực trạng: + Ngày càng nhiều vụ việc ngộ độc thực phẩm trong trường học, bếp ăn tập thể, quán ăn vỉa hè, các chợ dân sinh... + Nhiều loại thực phẩm sử dụng chất cấm, thuốc kích thích tăng trưởng, chất bảo quản độc hại, tẩm ướp hóa chất để tạo màu, tạo mùi. + Các vụ việc bị phát hiện qua báo chí, truyền thông, cơ quan chức năng ngày càng tăng, nhưng vẫn còn nhiều trường hợp chưa được kiểm soát chặt chẽ. - Nguyên nhân: + Lợi nhuận đặt lên hàng đầu: Một số người sản xuất, kinh doanh bất chấp đạo đức và pháp luật để trục lợi. + Sự buông lỏng quản lý của một bộ phận cơ quan chức năng. + Ý thức người tiêu dùng còn hạn chế, thói quen ham rẻ, thiếu cẩn trọng khi chọn mua thực phẩm. + Nhận thức cộng đồng về tác hại của thực phẩm bẩn chưa đầy đủ, chưa đồng bộ. - Tác hại của thực phẩm bẩn:

		+ Ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe: gây ngộ độc cấp tính, bệnh mãn tính, nguy cơ ung thư, suy giảm giống nòi. + Tác động đến tâm lý xã hội: người dân hoang mang, mất niềm tin vào thị trường thực phẩm. + Gây hậu quả kinh tế, thiệt hại tài sản, gia tăng gánh nặng cho hệ thống y tế. + Ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín quốc gia trên trường quốc tế. - Giải pháp khắc phục: + Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm. + Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về tác hại và cách phòng tránh thực phẩm bẩn. + Người tiêu dùng cần có ý thức tự bảo vệ mình: chọn mua thực phẩm rõ nguồn gốc, kiểm tra hạn sử dụng, chất lượng. 3. Kết bài: Tổng kết vấn đề
--	--	---